| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 198/2026/QĐST-DS | *Lâm Đồng, ngày 08 tháng 07 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 06 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**:

+*Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1).**
Trụ sở: Số B B đường N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.
Là nguyên đơn.
Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu Đ**– Chức vụ: Tổng giám đốc.
Đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Nguyên Uyên P** – Chức vụ: Giám đốc Phòng G.
Đại diện ủy quyền lại: Ông **Lê Huy Q** – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.
Số CCCD: 054087008241 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 27/08/2022.
Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, tỉnh Đồng Nai. (Văn bản ủy quyền ngày 01/04/2026).

+ *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thùy L,** sinh năm 1971; số CCCD: 068171006332 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 12/08/2021 và ông **Nguyễn Trần P1,** sinh năm 1970; số CCCD: 068070003463 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 12/08/2021.
Cùng địa chỉ: Tổ G, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Phan Trường H**, sinh năm 1992; số CCCD: 068092003947 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 05/04/2022 và bà **Nguyễn Kiều Cẩm T**, sinh năm 1996; số CCCD: 068196008383 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 02/10/2021.
Cùng địa chỉ: Số nhà E đường P, Tổ C, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Nguyễn Trần P1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) số tiền là 2.318.001.607đ (*Hai tỷ ba trăm mười tám triệu không trăm lẻ một nghìn sáu trăm lẻ bảy đồng*). Trong đó, tiền gốc là 1.800.000.000đ (*Một tỷ tám trăm triệu đồng)*, tiền lãi tính đến ngày 30/6/2026 gồm tiền lãi trong hạn là 98.063.004 đồng *(Chín mươi tám triệu không trăm sáu mươi ba nghìn không trăm lẻ bốn đồng)*, tiền lãi quá hạn là 419.938.603 đồng *(Bốn trăm mười chín triệu chín trăm ba mươi tám nghìn sáu trăm lẻ ba đồng)*.

Kể từ ngày 01/7/2026 cho đến khi thi hành án xong nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc còn phải thi hành án thì phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng hạn mức số 39104/23MN/HĐTD ngày 15/12/2023, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 39104/23MN/HĐTD/KUNN02 ngày 06/9/2024. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng trên các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tiếp tục duy trì các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 30658/21MN/HĐBĐ ký ngày 24/11/2021 giữa Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) với bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Nguyễn Trần P1 được Văn phòng C1 chứng nhận ngày 24/11/2021, số công chứng 9405, quyển số 01/2021TP/CC – SCC/HĐGD đối với tài sản thế chấp là: Thửa đất số 466, tờ bản đồ số G.158.II, địa chỉ: Khu C phường L, thị xã B (nay là Phường C B), tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 052880 do UBND thị xã B cấp ngày 26/12/2007 để đảm bảo thi hành án.

Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Nguyễn Trần P1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Nguyễn Trần Phước C toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 39.180.016 đồng (Ba mươi chín triệu một trăm tám mươi nghìn không trăm mười sáu đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.467.000 đồng (Ba mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai số 0000666 ngày 12/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4/** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND KV 4 – Lâm Đồng (1);
- THA. Dân sự tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Qui**